

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2017/HSST

Ngày 08 - 12- 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Như Trang
2. Ông Nguyễn Duy Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2017/HSST ngày 09/11/2017 đối với:

Bị cáo **Phan Văn H**, sinh năm 1979, tại thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình; số CCCD: 034079004320; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Phan Văn H và bà Trần Thị H; vợ: Trần Thị H; con: Phan Trần Như Y; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị tạm giữ từ ngày 14/8/2017 đến ngày 17/8/2017 chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương.

(Bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng:

+ Ông Đào Kim C, sinh năm 1966.

+ Ông Đỗ Văn L, sinh năm 1960.

Đều TQ: Thôn K, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

+ Anh Lê Văn H, sinh năm 1970.

TQ: Thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ ngày 14/8/2017, Phan Văn H sinh ngày 20/4/1979 trú tại thôn Nguyệt Giám, xã Minh Tân huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình đi xe mô tô không biển kiểm soát từ nhà đến chợ Giao Tiên huyện Giao Thủy tỉnh Nam Định gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết; H đi lại hỏi mua hêrôin và đưa cho người đàn ông đó 200.000 đồng. Người đàn ông nhận tiền và đưa lại cho H 01 gói bên ngoài gói bằng giấy trắng kim màu vàng bên trong chứa 02 gói nhỏ, H cầm gói vừa mua được cho vào một túi nilong màu trắng và cho vào túi quần đang mặc, sau đó lấy xe mô tô đi về nhà. Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày H về đến khu vực trước cửa nhà ông Lê Văn T, sinh năm 1979 trú tại thôn K, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình, H dừng xe lại để hút thuốc lá thì bị rơi 02 gói nhỏ vừa mua được xuống mặt đất, H lấy chân phải của mình dẫm lên thì bị Công an huyện Kiến Xương phát hiện, bắt quả tang. Công an thu giữ tại mặt đất dưới lòng bàn chân phải của H 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa 02 gói: 01 gói bên ngoài gói bằng giấy trắng kim màu vàng và 01 gói bên ngoài gói bằng giấy trắng kim màu trắng; cả hai gói bên trong là chất bột màu trắng đục dạng cục có trọng lượng 0,3014 gam. H khai là hêrôin vừa mua tại khu vực chợ Giao Tiên huyện Giao Thủy tỉnh Nam Định về để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng của vụ án: Công an huyện Kiến Xương đã lập biên bản thu giữ 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa 02 gói: 01 gói bên ngoài gói bằng giấy trắng kim màu vàng và 01 gói bên ngoài gói bằng giấy trắng kim màu trắng; cả hai gói bên trong là chất bột màu trắng đục dạng cục.

Kết quả giám định đối với gói chất bột màu trắng đục dạng cục thu giữ của Phan Văn H : Tại bản Kết luận giám định số 343/KLGD - PC54 ngày 14/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu giữ của Phan Văn H là ma túy, loại Hêrôin, có trọng lượng 0,3014 gam.

Tại bản Cáo trạng số 73/KSĐT, ngày 08/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố Phan Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phan Văn H mức án tù 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;
- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003. Tịch thu tiêu huỷ số Hêrôin thu giữ của Phan Văn H còn lại sau giám định 0,2155 gam cùng bao gói.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo hiện nay đã mắc phải căn bệnh thể kỷ HIV đang ở giai đoạn 2 do đó bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sửa chữa sai lầm sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Văn H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra cũng như trong giai đoạn truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như:

+ Biên bản bắt người phạm tội quả tang do cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 13 giờ 20 phút ngày 14/8/2017 tại khu vực trước cửa nhà anh Lê Văn Thường sinh năm 1979 trú tại thôn Khả Phú xã Bình Thanh huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình (*Bút lục số 01-02*).

+ Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 14 giờ 40 phút ngày 14/8/2017. (*Bút lục số 55*).

+ Bản kết luận giám định số 343/KLGD-PC54 ngày 14/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Kết luận mẫu gửi giám định thu giữ

của Phan Văn H là ma túy loại Heroine (hêrôin) có trọng lượng 0,3014 gam. Hoàn lại đối tượng giám định 0,2155 gam (*Bút lục số 59*).

+ LỜI KHAI CỦA NHỮNG NGƯỜI LÀM CHỨNG LÀ ÔNG ĐÀO KIM C, sinh năm 1966; ông ĐỖ VĂN L sinh năm 1960 đều trú tại thôn K, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình; anh LÊ VĂN H, sinh năm 1970 trú tại thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình (*Bút lục từ số 23 đến số 34*).

Xét thấy các chứng cứ nêu trên phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo Phan Văn H về địa điểm, thời gian, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Với mục đích để sử dụng cho bản thân, vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 14/8/2017 tại vực trước cửa nhà ông Lê Văn Thường, sinh năm 1979 trú tại thôn Khả Phú xã Bình Thanh huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình. Phan Văn H đã có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,3014 gam Hêrôin, hành vi của bị cáo phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”.

Căn cứ vào các quy định có lợi cho người phạm tội được quy định tại khoản 3, Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau :

Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm

.....

c) Hêrôin, Coocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam

Như vậy so sánh hình phạt của khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 thì thấy, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật năm 2015 nhẹ hơn hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Hội đồng xét xử áp dụng các Nghị quyết, điều luật quy định có lợi cho người phạm tội để xét xử đối với bị cáo Phan Văn H .

[4] Đánh giá tính chất mức độ, H quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Ma túy là chất độc hại gây nghiện, nó hủy hoại sức khỏe của con người, làm suy thoái nòi giống, là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS đồng thời cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, vì vậy mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, ngoài hành vi phạm tội lần này không có hành vi phạm tội nào khác. Mặc dù hiểu và nhận thức được tác hại của ma túy nhưng do chơi bời nên bị cáo đã lao vào con đường nghiện ngập rồi dẫn đến phạm tội. Vì vậy Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cần áp dụng Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ và H quả của hành vi bị cáo đã gây ra. Có như vậy mới thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật nước ta và có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đó là: “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định và hiện nay bị cáo phải điều trị căn bệnh thế kỷ HIV chuyển giai đoạn 2 nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về nguồn gốc số Hêrôin thu giữ của Phan Văn H, theo H khai là mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ ở khu vực chợ Giao Tiên, huyện Giao Thủy với giá 200.000 đồng. Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được người bán nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

Xác định số Hêrôin thu giữ của Phan Văn H còn lại sau giám định 0,2155 gam là vật mà Nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

Về chiếc xe mô tô dán nhãn hiệu Dream màu nâu, không biển kiểm soát có số khung LH4XC6168-XY61517; số máy LCE100-00537707 thu của Phan Văn H, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được chủ

sở hữu. Hiện cơ quan Công an huyện đang quản lý và Cơ quan Công an huyện đã tách chiếc xe trên ra khỏi vụ án để điều tra riêng là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo Phan Văn H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/8/2017.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003: Tịch thu tiêu huỷ số Hêrôin thu giữ của Phan Văn H còn lại sau giám định là 0,2155 gam đựng trong phong bì niêm phong số 343/KLGD ngày 14/8/2017.

(Các vật chứng trên đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương thu giữ, chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương quản lý theo biên bản giao ngày 08/11/2017).

4. Án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003, Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 08/12/2017.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhi

